TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2018/QĐST-DS	*Lâm Hà, ngày 20 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, bị đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan rút toàn bộ yêu cầu độc lập theo quy định tại điểm c khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 96/2016/TLST–DS ngày 14 tháng 11 năm 2016 về việc: "Tranh chấp di sản thừa kế", giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đ.** Sinh năm: 1961.

Địa chỉ: Thôn 5, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Đồng bị đơn:

- Anh **C**. Sinh năm:1977.

Địa chỉ: Thôn 5, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Anh C ủy quyền cho ông **H**. Sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền lập ngày 25/10/2017.

- Anh **M**. Sinh năm: 1978.

- Anh **T**. Sinh năm: 1984.

- Anh **H**. Sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Ngân hàng TM.**

Trụ sở: Đường H, quận, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông TS – Tổng Giám đốc .

Đại diện theo ủy quyền: Ông ĐH – Giám đốc chi nhánh Đ.

Ông ĐH ủy quyền lại cho ông TT – Phó giám đốc phụ trách phòng giao dịch LN.

Tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền lập ngày 26/6/2017.

- Bà **Bà L**

Địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Vợ chồng ông **C,** SN: 1960, bà **N**. Sinh năm : 1960.

Địa chỉ: Thôn 5, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Vợ chồng ông **L**, sinh năm: 1965, bà **L.** SN : 1966.

Địa chỉ: Thôn 5, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Vợ chồng ông **S**, SN: 1989, bà **Đ,** SN: 1987.

Địa chỉ: TDP C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Vợ chồng ông **C,** SN: 1972, bà **H.** SN: 1979.

Địa chỉ: Thôn 5, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Chị **C**. Sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- *Về án phí:*

Hoàn trả cho bà Đ số tiền tạm ứng án phí 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) bà Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0000076 ngày 14/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho anh C số tiền tạm ứng án phí 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) anh C đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000310 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho anh M số tiền tạm ứng án phí 5.375.000đ (Năm triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) anh M đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0003064 ngày 11/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho anh T số tiền tạm ứng án phí 5.375.000đ (Năm triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0003065 ngày 11/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho anh H số tiền tạm ứng án phí 5.375.000đ (Năm triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) anh H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0003066 ngày 11/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho vợ chồng ông C, bà H số tiền tạm ứng án phí 775.000đ (Bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0002920 ngày 26/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho vợ chồng ông S, bà Đ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0002921 ngày 26/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho vợ chồng ông L, bà L số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0002923 ngày 26/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho vợ chồng ông C, bà N số tiền tạm ứng án phí 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0002922 ngày 26/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho bà Bà L số tiền tạm ứng án phí 2.375.000đ (Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0003020 ngày 21/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho chị C số tiền tạm ứng án phí 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000319 ngày 05/01/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho Ngân hàng TM số tiền tạm ứng án phí 2.502.000đ (Hai triệu năm trăm linh hai ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0003017 ngày 19/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

- *Về chi phí tố tụng*: Bà Đ phải chịu 9.880.000đ (Chín triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng) chi phí cho việc đo đất, xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Số tiền này bà Đ đã nộp đủ và đã quyết toán xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trung Kiên